

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /2022/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG KHOÁ XVIII - KỲ HỌP THỨ SÁU (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-KTNS ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ban Kinh tế -Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị sử dụng vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021- 2025.

2. Cơ quan, tổ chức tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước

1. Tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã; đảm bảo việc lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ của Chương trình và mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 07-NQ/ĐH ngày 17/10/2020 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí; các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững.

4. Bố trí vốn thực hiện các chương trình chuyên đề; hỗ trợ thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Chủ động cân đối nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025.

6. Phân bổ nguồn vốn của Chương trình và vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bảo đảm công khai, minh bạch, không dàn trải, tránh trùng lặp về phạm vi đối tượng và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2021 (*chuyển sang thực hiện năm 2022*)

Tiêu chí, hệ số, căn cứ tính điểm phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình (*căn cứ số xã tính đến hết năm 2021*) theo đối tượng xã như sau:

1. Xã đặc biệt khó khăn: Hệ số 4,0 = 4,0 điểm.

2. Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: Hệ số 1,3 = 1,3 điểm.

3. Các xã còn lại, không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, đạt chuẩn bền vững và các xã dưới 15 tiêu chí không thuộc vùng đặc biệt khó khăn): Hệ số 1,0 = 1,0 điểm.

Điều 5. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2022 - 2025

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển theo đối tượng xã.

Hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển cho các huyện, thành phố thực hiện Chương trình (căn cứ số xã tính đến hết năm 2021, trừ các xã đặc biệt khó khăn) như sau:

a) Xã đạt dưới 15 tiêu chí: Hệ số 5,0 = 5,0 điểm.

b) Xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: Hệ số 3,0 = 3,0 điểm.

c) Xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Hệ số 1,0 = 1,0 điểm.

2. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển theo đối tượng huyện.

Đối với 02 huyện Bắc Quang và Quang Bình thuộc kế hoạch thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025, phân bổ cao gấp 4 lần so với xã dưới 15 tiêu chí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: Hệ số 20,0 = 20 điểm.

Điều 6. Định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển

1. Định mức vốn đầu tư phát triển trung bình 01 điểm phân bổ được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số vốn đầu tư phát triển trung bình 01 điểm phân bổ} = \frac{\text{Tổng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước}}{\text{Tổng số điểm toàn tỉnh}}$$

2. Định mức vốn đầu tư phát triển phân bổ cho xã được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tổng mức vốn đầu tư phát triển phân bổ cho xã} = \text{Số vốn đầu tư phát triển trung bình 01 điểm phân bổ} \times \text{Số điểm của xã}$$

3. Định mức vốn đầu tư phát triển phân bổ cho huyện được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tổng mức vốn đầu tư phát triển phân bổ cho huyện} = \text{Số vốn đầu tư phát triển trung bình 01 điểm phân bổ} \times \left(\text{Tổng số điểm của các xã trên địa bàn huyện} + \text{Số điểm huyện thuộc kế hoạch thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới} \right)$$

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVIII, Kỳ họp thứ Sáu (chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 6 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khoá XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn